

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH P YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: **11/2022/HS-ST**  
Ngày: 16/3/2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH P YÊN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Võ Nguyên Tùng;

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Hồng Thái và ông ông Nguyễn Ngọc Uyên.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thu Linh – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh P Yên.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh P Yên tham gia phiên tòa:** Ông Lê N Ân – Kiểm sát viên Trung cấp.

Ngày 16 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh P Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 41/2021/TLST-HS ngày 12 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2021/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 12 năm 2021 và Thông báo thời gian xét xử số 22/TB-TA ngày 02 tháng 3 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh P Yên đối với các bị cáo:

**1. Nguyễn Xuân P**, sinh năm 1998; tại tỉnh P Yên. Nơi cư trú: Khu phố 2, phường PĐ, thành phố TH, tỉnh P Yên; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1974 và bà Trần Thị H, sinh năm 1975; tiền án, tiền sự: Không; tạm giam từ ngày 22/01/2021; có mặt.

**2. Nguyễn Thành L** (tên gọi khác: L Nhóc), sinh năm 1994; tại tỉnh Đắk Lắk. Nơi cư trú: Buôn P, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1962 và bà Mai Thị P, sinh năm 1960; có vợ Vũ Thị Kim H, sinh năm 1999 (đã ly hôn) và 01 con, sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 07/11/2013, bị Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” theo Khoản 2 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999; đã bị tạm giam và đang bị các cơ quan tiến hành tố tụng thành phố B và tỉnh tỉnh Đắk Lắk xử lý trong vụ án khác; có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

**3. Trần Minh N**, sinh năm 1997; tại tỉnh P Yên. Nơi cư trú: 64 LVC, phường 5, thành phố TH, tỉnh P Yên; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 11/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn H, sinh năm 1972 và bà Huỳnh Thị Mỹ D, sinh năm 1976; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 22/11/2019, bị Công an thành phố TH, tỉnh P Yên xử phạt vi phạm hành chính 750.000 đồng về hành vi “Đánh nhau”. Nhân thân: - Ngày 11/5/2016, bị Tòa án nhân dân thành phố TH, tỉnh P Yên xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999; - Ngày 23/02/2017, bị Tòa án nhân dân tỉnh P Yên xử phạt 01 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích” theo Khoản 1 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999. Tổng hợp hình phạt của 02 bản án là 02 năm 06 tháng tù; tạm giam ngày 04/10/2021; có mặt.

**4. Phạm N P** (tên gọi khác: P Ba Lém, P Đa, P Lém), sinh ngày 09 tháng 6 năm 1996; tại tỉnh P Yên. Nơi cư trú: 3/3 NTT, phường 2, thành phố TH, tỉnh P Yên; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa (học vấn): 8/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm N Q, sinh năm 1962 và bà Biện Thị T, sinh năm 1975; tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: - Ngày 31/7/2013, bị Công an phường 2, thành phố TH, tỉnh P Yên xử phạt vi phạm hành chính 750.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”; - Ngày 08/01/2014, bị Công an phường 2, thành phố TH, tỉnh P Yên xử phạt vi phạm hành chính 375.000 đồng về hành vi “Gây mất an ninh trật tự công cộng”; tạm giam từ ngày 22/01/2021; có mặt.

**5. Huỳnh Đình A** (tên gọi khác: Cá Lóc), sinh năm 1995; tại tỉnh QN. Nơi cư trú: Thôn 7, xã H, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 8/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh C, sinh năm 1958 và bà Võ Thị T, sinh năm 1967; tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: - Ngày 18/11/2013, bị Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 2 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999; - Ngày 30/9/2015, bị Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999; đang bị tạm giam và các cơ quan tiến hành tố tụng thành phố B và tỉnh Đắk Lắk đang xử lý trong vụ án khác; có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

**6. Phạm Văn T** (tên gọi khác: Táo), sinh năm 1993; tại tỉnh P Yên. Nơi cư trú: Thôn PL 2, xã HT, thị xã ĐH, tỉnh P Yên; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 7/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm M, sinh năm 1968 (chết) và bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1970; có vợ Nguyễn Thị N D, sinh năm 1994 và 01 con, sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: - Ngày 11/02/2011, bị Công an xã HT, thị xã ĐH, tỉnh P Yên xử phạt vi phạm hành chính 150.000 đồng về hành vi “Gây rối trật tự công cộng”; - Ngày 11/02/2011, bị Công an thị xã ĐH, tỉnh P Yên xử phạt vi phạm hành chính 1.000.000 đồng về hành vi “Đánh bạc”; - Ngày

11/01/2012, bị cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã ĐH, tỉnh P Yên khởi tố bị can về tội “Cố ý gây thương tích” theo Khoản 1 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999, đến ngày 07/5/2012 được đình chỉ bị can theo Khoản 2 Điều 105 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2003; tạm giam từ ngày 22/01/2021; có mặt.

*- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

1. Công ty TNHH VC. Địa chỉ: 54 N, phường 7, thành phố TH, tỉnh P Yên. Ông Văn P T, chức vụ: Giám đốc; ủy quyền cho bà Phạm Thị L, sinh năm 1985; nơi cư trú: Lô A49, H, phường 5, thành phố TH, tỉnh P Yên; chức vụ: Kế toán, làm đại diện. Văn bản ủy quyền ngày: 02/6/2021; vắng mặt.

2. Nguyễn Đoàn Tú K, sinh năm 1988. Nơi cư trú: Thôn 1, xã C, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; vắng mặt.

3. Huỳnh Quốc L, sinh năm 1983. Nơi cư trú: 10/7 Phan Đình P, phường 2, thành phố TH, tỉnh P Yên; có đơn xin xét xử vắng mặt.

4. Nguyễn Đình Hồng P, sinh năm 1998. Nơi cư trú: Tổ dân phố 1, phường T H, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế; vắng mặt.

5. Lê Hằng T, sinh năm 1992. Nơi cư trú: Khu phố PH 2, phường HTT, thị xã ĐH, tỉnh P Yên; vắng mặt.

6. Lê Minh T, sinh năm 1993. Nơi cư trú: Thôn NT 1, xã NT, thị xã AN, tỉnh Bình Định; vắng mặt.

7. Phạm Hữu P, sinh năm 2002. Nơi cư trú: Mỹ Thạnh T 2, HP, TH, tỉnh P Yên; vắng mặt.

8. Phạm Thị L, sinh năm 1985. Nơi cư trú: Lô A49, HBT, phường 5, thành phố TH, tỉnh P Yên; vắng mặt.

*- Người làm chứng:*

1. Trần Thị Minh T, sinh năm 1998. Nơi cư trú: 112/1 Q, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; vắng mặt.

2. Lý Thị Thanh T, sinh năm 1997. Nơi cư trú: 110/3/41 H, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; vắng mặt.

3. Nguyễn Văn P, sinh năm 1982. Nơi cư trú: 35/4 L, thành phố TH, tỉnh P Yên; vắng mặt.

4. Lê Anh T, sinh năm 1998. Nơi cư trú: Thôn Đ, xã HA, huyện PH, tỉnh P Yên; vắng mặt.

5. Lương Đình H, sinh năm 2000. Nơi cư trú: Buôn T, xã ĐBĐ, huyện S H, tỉnh P Yên; có đơn xin xét xử vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 28/6/2020, Nguyễn Thành L, Huỳnh Đình A và Nguyễn Đoàn Tú K gây rối trật tự công cộng tại thành phố B, tỉnh Đắk Lắk rồi đến thành phố TH, tỉnh P Yên để trốn, cùng đi còn có Trần Thị Minh T, Lý Thị Thanh T. K điện thoại cho Nguyễn Xuân P thuê khách sạn LT cho cả nhóm ở. Khoảng 19 giờ, ngày 01/7/2020, P, K, L, A, T, Th và Phạm Văn Tùng ăn uống tại quán Chút Xiu trên đường Bạch Đằng, thành phố TH, sau đó tất cả rủ nhau đến khu vực kinh doanh quầy Bar Sands Bay của Công ty TNHH VC ở khu phố Ninh Tịnh 4, phường 9, thành phố TH, tỉnh P Yên chơi. Quầy Bar được bố trí dưới tầng hầm thời gian hoạt động từ 20 giờ đêm đến 01 giờ sáng hàng ngày. Nhóm của L ngồi tại bàn Vip2, trong quầy Bar có khoảng 10 bàn có khách. Khoảng 22 giờ cùng ngày, L leo lên bàn đứng nhảy thì bị nhân viên bảo vệ nhắc nhở yêu cầu và đưa lại chỗ ngồi nhưng L không nghe mà lớn tiếng chửi, gây chuyện với nhân viên bảo vệ và khách tại quầy Bar gây mất trật tự. Sợ xảy ra đánh nhau anh Huỳnh Quốc L là quản lý Sands Bay yêu cầu nhân viên bảo vệ đưa nhóm của L ra khỏi quầy Bar lên đến khu vực sảnh bán cà phê của Công ty thì L, P lớn tiếng chửi mắng, đe dọa anh L và nhân viên bảo vệ Sands Bay. P nói “tụi mày được lắm, chờ đó”, rồi điện thoại cho Trần Minh N, bảo N đến Sands Bay để giải quyết mâu thuẫn. Cùng thời điểm này, Phạm N P gặp Trần Minh N và bạn của N (không xác định) tại đường Bạch Đằng, thành phố TH, N rủ P đến Sands Bay, P đồng ý. N điều khiển xe mô tô đi trước, P được bạn của N điều khiển xe mô tô chở đi sau, khi đi P có mang theo 01 cây ba trắc bằng kim loại, giấu sẵn trong người từ trước, trên đường đi cách Sands Bay khoảng 300m, có 02 đối tượng (chưa xác định) điều khiển xe mô tô cầm theo dao, mã tấu chạy đến đi cùng với P, N đến Sands Bay khoảng 23 giờ cùng ngày. P ra đường đón, cả 03 xe dừng lại trước khu vực Sands Bay, P liền chạy đến xe của 02 đối tượng (chưa xác định) lấy 01 cây dao rượt đánh các nhân viên bảo vệ Sands Bay. Liền lúc đó N, P và các đối tượng đi cùng chạy vào sảnh Sands Bay, N chỉ về nhiều hướng rồi N, L, A, T, P, 02 đối tượng (chưa xác định) cầm dao, cây ba trắc bằng kim loại, cây, riêng N không cầm gì rượt đánh anh L, Nguyễn Đình Hồng P và các nhân viên bảo vệ Sands Bay. Anh P bị đánh sưng nề tay trái, anh L và các nhân viên bảo vệ khác của Sands Bay có người bỏ chạy được, có người dùng bàn, ghế tự vệ chống trả lại nên không bị thương tích gì nhưng làm hư hỏng một số bàn ghế và 01 tấm kính cường lực, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội.

Tại bản cáo trạng số 37/CT-VKS-P1 ngày 08/11/2021, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh P Yên truy tố bị cáo Nguyễn Xuân P, Trần Minh N, Phạm Văn T, Phạm N P, Nguyễn Thành L, Huỳnh Đình A về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo Điểm b, đ, Khoản 2 Điều 318 của Bộ luật Hình sự.

**Tại phiên tòa**, các bị cáo Nguyễn Thành L, Huỳnh Đình An có đơn đề nghị xét xử vắng mặt và giữ nguyên lời khai như đã khai tại cơ quan điều tra.

Bị cáo Trần Minh N khai, tôi ngày 01/7/2020 bị cáo đi một mình đến Bar Sands Bay chơi, thấy đánh nhau thì can ngăn chứ không có hành vi gì khác, nhờ tòa xem xét ; giải thích trước và tại thời điểm xảy ra gây rối , giữa bị cáo với Nguyễn Xuân P có nhiều cuộc gọi điện thoại với nhau bị cáo cho rằng do Xuân P

hỏi mượn tiền; tại Bar Sands Bay thu giữ được hình ảnh từ camera an ninh ghi lại bị cáo có hành vi dùng tay chỉ chỗ về nhiều hướng, bị cáo cho rằng do thói quen, chạy theo nhân viên Sands Bay là để can ngăn chứ không phải đuổi đánh, còn việc bị cáo Phạm Ngọc P cho rằng được bị cáo rủ và cùng đi đến Bar Sands Bay, chứ không phải bị cáo đi một mình và lời khai của anh Huỳnh Quốc L là quản lý Sands Bay khai rõ về hành vi của bị cáo thì bị cáo Ngọc không giải thích được

Các bị cáo Nguyễn Xuân P, Phạm Văn T, Phạm N P có lúc khai không có hành vi gây rối tại Sands Bay, có lúc khai do uống bia quá nhiều bị say nên không nhớ được gì, có lúc lại khai không ý kiến gì về nội dung bản cáo trạng thấy có tội, xin tòa giảm nhẹ hình phạt

Kiểm sát viên trình bày lời luận tội, vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng. Sau khi phân tích hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên các bị cáo Nguyễn Xuân P, Trần Minh N, Phạm Văn T, Phạm N P, Nguyễn Thành L, Huỳnh Đình A phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”;

**Về hình phạt:** Áp dụng Điểm b, d, Khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo; thêm Điểm s, Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo P, P, L; thêm Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo L. Phạt: Các bị cáo Nguyễn Xuân P, Trần Minh N mỗi bị cáo từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù; các bị cáo Phạm Văn T, Huỳnh Đình A mỗi bị cáo từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù; các bị cáo Phạm N P, Nguyễn Thành L mỗi bị cáo từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

**Về xử lý vật chứng:** Tịch thu tiêu hủy: 01 khúc cây gỗ dài 1,02m, đường kính 4,5cm; 01 khúc cây gỗ dài 1,07m, đường kính 3,7cm; 01 cây dao bằng kim loại dài 147,5cm; 01 cây gậy đánh bóng chày bằng kim loại màu đen dài 71cm, trên thân có dán decan chữ TIYUJIANSHEN BAT.

**Về trách nhiệm dân sự:** Công ty TNHH VC không yêu cầu bồi thường về thiệt hại tài sản nên không đề nghị xem xét.

Trong phần tranh luận, bị cáo Trần Minh N trình bày nếu Tòa thấy hành vi của bị cáo là có tội, thì bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt; các bị cáo còn lại không trình bày ý kiến gì, đều xin giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tụng tố tụng

[1.1] Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng; người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan,

người làm chứng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thành L, Huỳnh Đình A có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; và người làm chứng đều vắng mặt. Xét thấy, các bị cáo có đơn đề nghị xét xử vắng mặt và giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người làm chứng vắng mặt đã có lời khai tại Cơ quan điều tra, việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử. Do đó, chấp nhận ý kiến của các bị cáo có mặt và ý kiến của Kiểm sát viên, căn cứ Điều 290, 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tòa án tiến hành xét xử vụ án.

[2] Mặc dù, tại phiên tòa bị cáo Trần Minh N khai không thực hiện hành vi phạm tội như cáo trạng quy kết ; các bị cáo Nguyễn Xuân P, Phạm Văn T, Phạm N P khai do uống bia quá nhiều bị say nên không nhớ được gì . Thế nhưng, sau khi nghe Tòa công bố toàn bộ lời khai của các bị cáo đã khai tại cơ quan điều tra, lời khai của những người vắng mặt ; tuy các bị cáo Nguyễn Xuân P, Phạm Văn T, Phạm N P giữ im lặng hoặc trả lời sang vấn đề khác khi được xét hỏi về tình tiết của vụ án liên quan đến bản thân , nhưng lại khai và giải thích rõ lý do nhìn thấy hành vi phạm tội của đồng phạm như đã khai tại cơ quan điều tra và xin giảm nhẹ hình phạt. Mặt khác, trên cơ sở tổng hợp , phân tích, đánh giá những chứng cứ là lời khai của các bị cáo khai về tình tiết vụ án, lý do nhìn thấy hành vi phạm tội của đồng phạm lại phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, lời khai của những người làm chứng, phù hợp với kết quả khám nghiệm hiện trường, vật chứng thu giữ; kết quả nhận dạng, trích xuất dữ liệu camera an ninh, dữ liệu điện tử và các tài liệu là chứng cứ khác có tại hồ sơ, nên đủ cơ sở kết luận: Khoảng 23 giờ ngày 01/7/2020, tại khu vực kinh doanh Bar, cà phê Sands Bay của Công ty TNHH VC ở khu phố Ninh Tịnh 4, phường 9, thành phố TH, tỉnh P Yên, Nguyễn Xuân P, Nguyễn Thành L, Trần Minh N, Phạm N P, Huỳnh Đình A, Phạm Văn T đã có hành vi dùng hung khí đuổi đánh các nhân viên bảo vệ của Sands Bay gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Do đó, bản Cáo trạng số: 37/CT-VKS-P1 ngày 08/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh P Yên đã truy tố các bị cáo Nguyễn Xuân P, Trần Minh N, Phạm Văn T, Phạm N P, Nguyễn Thành L, Huỳnh Đình A về tội gây rối trật tự công cộng, theo quy định tại điểm b, đ khoản 2 Điều 318 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng tội.

[3] Hành vi của các bị cáo không chỉ xâm phạm đến hoạt động kinh doanh, môi trường đầu tư , làm việc, vui chơi, giải trí; sự ổn định trong cuộc sống, sinh hoạt của cộng đồng; nguyên tắc an toàn nơi công cộng; mà còn gây mất trật tự trị an – an toàn xã hội ở địa phương. Bản thân các bị cáo, ngoại trừ bị cáo Nguyễn Xuân P là bị cáo đầu vụ , giữ vai trò chính trong vụ án ; các bị cáo Nguyễn Thành L, Trần Minh N, Phạm N P, Huỳnh Đình A, Phạm Văn T đều có

nhân thân xấu, nhưng không tích cực sửa chữa lỗi lầm, lại tiếp tục phạm tội; quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa thái độ khai báo của các bị cáo Xuân P, L, P, An, Tuyên thành khẩn có mức độ, nên chấp nhận ý kiến của Kiểm sát viên đề xử phạt nghiêm, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm. Trong đó, bị cáo Nguyễn Xuân P, Nguyễn Thành L là người khởi xướng cho việc gây rối; bị cáo Xuân P còn rủ rê, lôi kéo đồng phạm; các bị cáo Trần Minh N, Phạm N P, Huỳnh Đình A, Phạm Văn T tham gia, hưởng ứng tích cực; nên hình phạt của bị cáo Xuân P cao hơn bị cáo L; và hình phạt của bị cáo L cao hơn các bị cáo còn lại. Tuy nhiên, bị cáo L có ông nội là người có công với cách mạng; bị cáo Tuyên khi phạm tội đang bị gãy chân, nên tính chất phạm tội có mức độ, do đó cần xem xét để lượng hình cho phù hợp.

[4] Về xử lý vật chứng: 01 (Một) khúc cây gỗ dài 1,02m, đường kính 4,5cm; 01 (Một) khúc cây gỗ dài 1,07m, đường kính 3,7cm; 01 (Một) cây đao bằng kim loại dài 147,5cm; 01 (Một) gậy đánh bóng chày bằng kim loại màu đen dài 71 cm, trên thân có dán decan chữ TIYUJIANSHEEN BAT, không còn giá trị sử dụng và không sử dụng được, nên chấp nhận ý kiến của Kiểm sát viên, tịch thu tiêu hủy theo Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điểm c, Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vật chứng có đặc điểm mô tả như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 24 tháng 11 năm 2021 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh P Yên với Cục Thi hành án dân sự tỉnh P Yên.

[5] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Đại diện của Công ty TNHH VC không yêu cầu bồi thường về thiệt hại tài sản, nên Kiểm sát viên đề nghị không xem xét là có căn cứ chấp nhận.

[6] Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Xuân P, Trần Minh N, Phạm Văn T, Phạm N P, Nguyễn Thành L, Huỳnh Đình A bị kết án, phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[7] Đối với Nguyễn Đoàn Tú K (K Bê Ê) có mặt tại Sands Bay vào thời điểm xảy ra sự việc nhưng tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ không đủ cơ sở xác định K có hành vi gây rối trật tự công cộng hoặc đồng phạm với các bị can trong vụ án về tội gây rối trật tự công cộng.

[8] Đối tượng chở Phạm N P và hai đối tượng đem hung khí đến khu vực Sands Bay để P sử dụng gây rối nhưng do N không khai nhận, không xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ xử lý sau.

[9] Quá trình gây rối trật tự công cộng tại Bar Sands Bay, Công ty TNHH VC bị thiệt hại tài sản, do nhân viên bảo vệ Sands Bay dùng bàn, ghế chống trả

lại nhóm gây rối, trị giá 7.370.555 đồng. Kết quả điều tra cũng không xác định được có bị cáo nào phá phách hay không, nên không đủ căn cứ để xử lý trách nhiệm hình sự.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Xuân P, Nguyễn Thành L, Trần Minh N, Phạm N P, Huỳnh Đình A, Phạm Văn T phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

**1. Về Hình phạt:** Áp dụng Điểm b, đ Khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo; Điểm s, Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Xuân P, L, P, An, Tuyền; thêm Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo L; phạt:

1.1. Bị cáo Nguyễn Xuân P – 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/01/2021;

1.2. Bị cáo Nguyễn Thành L – 03 (Ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

1.3. Bị cáo Trần Minh N – 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04/10/2021.

1.4. Bị cáo Phạm N P – 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 22/01/2021.

1.5. Bị cáo Huỳnh Đình A – 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

1.6. Bị cáo Phạm Văn T – 02 (Hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 22/01/2021.

**2. Về xử lý vật chứng:** Áp dụng Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điểm c, Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) khúc cây gỗ dài 1,02m, đường kính 4,5cm; 01 (Một) khúc cây gỗ dài 1,07m, đường kính 3,7cm; 01 (Một) cây đao bằng kim loại dài 147,5cm; 01 (Một) gậy đánh bong chày bằng kim loại màu đen dài 71 cm, trên thân có dán decan chữ TIYUJIANSHEEN BAT.

Vật chứng có đặc điểm mô tả như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 24 tháng 11 năm 2021 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh P Yên với Cục Thi hành án dân sự tỉnh P Yên.

**3. Về án phí:** Áp dụng Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Các bị cáo Nguyễn Xuân P, Nguyễn Thành L, Trần Minh N, Phạm N P, Huỳnh Đình A, Phạm Văn T mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.



Báo cho các bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đối với các bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

**Nơi nhận:**

- TANDCC Đà Nẵng ;
- VKSNDCC Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh P Yên;
- Cơ quan CSĐT CA tỉnh P Yên;
- Sở tư pháp tỉnh P Yên;
- Người tham gia tố tụng;
- P.KTNV - THAHS;
- Cục THADS P Yên ;
- Lưu TA, THS, HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Võ Nguyên Tùng**